

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 199/QĐ-TTg, ngày 19/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (*viết tắt là Luật*), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (*viết tắt là cấp huyện*) nhằm bảo đảm triển khai thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong việc triển khai thi hành Luật; giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

3. Triển khai thi hành Luật phải tiến hành thiết thực, hiệu quả; các sở, ngành, UBND cấp huyện phải có lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01/7/2020, Luật được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ.

II. NỘI DUNG.

1. Tuyên truyền, phổ biến Luật và văn bản hướng dẫn thi hành

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành với nội dung, hình thức phù hợp cho từng đối tượng cụ thể nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, nhất là những người làm công tác liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước.

b) Biên soạn, in, cấp phát tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Phân công thực hiện

- Công an tỉnh chủ trì, tổ chức tuyên truyền, biên soạn, in, cấp phát tài liệu phổ biến nội dung của Luật và văn bản hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công an.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức tuyên truyền, biên soạn, in, cấp phát tài liệu phổ biến nội dung của Luật và văn bản hướng dẫn thi hành cho các đối tượng thuộc phạm vi mình quản lý.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, có trách nhiệm phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật

và các văn bản hướng dẫn thi hành trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân về bảo vệ bí mật nhà nước để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với Luật

2.1. Công an tỉnh làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Bộ Công an; đồng gửi Sở Tư pháp để theo dõi.

2.2. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp Công an tỉnh tổ chức thực hiện việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới phù hợp với Luật.

2.3. Thời gian thực hiện: Quý I năm 2020.

3. Thực hiện các quy định chuyển tiếp của Luật

3.1. Rà soát, phân loại bí mật nhà nước theo thời gian và độ mật đã được xác định trước ngày 01/01/2019 để xác định thời gian bảo vệ tương ứng với từng cấp độ mật theo quy định tại khoản 1, Điều 19 của Luật.

Trường hợp thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước kết thúc trước thời điểm Luật có hiệu lực (trước ngày 01/7/2020) thì tiến hành gia hạn thời hạn bảo vệ theo quy định tại Điều 20 của Luật. Nếu không gia hạn thì giải mật, việc giải mật bí mật nhà nước trước ngày 01/7/2020 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 33/2015/TT-BCA, ngày 20/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 33/2002/NĐ-CP, ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2000.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/6/2021.

3.2. Trường hợp bí mật nhà nước đã được xác định trước ngày 01/01/2019 không còn thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của Luật thì phải tiến hành giải mật theo quy định của Luật.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/6/2021.

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật. Đối với nhiệm vụ triển khai trong năm 2019,

các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện sử dụng trong dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm để triển khai thực hiện.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định dự toán chi tiết các nội dung triển khai Kế hoạch này của các sở, ban, ngành trình UBND tỉnh quyết định cấp kinh phí; UBND cấp huyện có trách nhiệm đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trong phạm vi quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện nghiêm túc và gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để theo dõi, tổng hợp.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì phối hợp các sở, ngành có liên quan giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành